TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
QUẬN NINH KIỀU	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
TP. CẦN THƠ	

Bản án số: 106 /2019/HSST

Ngày: 13/6/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có* :**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Phạm Thị Kim Tiến.

- *Các Hội thẩm nhân dân* :

1. Ông Phan Công Ny – Cán bộ hưu phường An Lạc, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

2. Bà Đặng Ngọc Thùy- Bí thư đoàn phường Thới Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*: Bà Trần Thùy My – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa*: Ông Bùi Quốc Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 82/2018/HSST, ngày 26 tháng 4 năm 2019, quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 331/2019/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2018 đối với các bị cáo :

Bị cáo Trịnh Hiếu N sinh ngày 27/11/2001. Nơi sinh: Vĩnh Long.

ĐKTT: Ấp N1, xã N2, huyện N3, tỉnh Vĩnh Long; Số CMND 331879033; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 11/12; Con ông: Trịnh Hiếu N (sống) và bà Trần Ngọc D (sống); Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị bắt ngày 02/3/2019. Có mặt

Bị cáo Trần Quốc T sinh năm 2000. Nơi sinh: Vĩnh Long.

ĐKTT: Ấp T1, xã T2, huyện T3, tỉnh Vĩnh Long; Số CMND 331872753; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 8/12; Con ông: Trần Văn S (Sống) và bà Phan Thị T (Sống); Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị bắt ngày 02/3/2019. Có mặt.

-Trợ giúp viên pháp lý Bùi Thị Xuân Thy –Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Cần Thơ bào chữa cho bị cáo Trịnh Hiếu N.

Đại diện hợp pháp cho bị cáo Trịnh Hiếu N: Bà Trần Ngọc Diễm.

Nơi cư trú: Ấp N1, xã N2, huyện N3, tỉnh Vĩnh Long.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

-Ông Trần Văn S

Nơi cư trú: Ấp T1, xã T2, huyện T3, tỉnh Vĩnh Long.

-Ông Đoàn Thanh L

Nơi cư trú: 117/1 Khu phố 1A, phường A, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

-Đoàn Quốc K, sinh năm 2004

Đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đoàn Quốc Khang: Bà Huỳnh Thị B.

Nơi cư trú: Ấp T1, xã T2, huyện T3, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 01 giờ ngày 02/3/2019 Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận Ninh Kiều , thành phố Cần Thơ kết hợp Công an phường Hưng Lợi và Tổ tuần tra Đội Cảnh sát hình sự Đặc nhiệm (Phòng PC 02) – Công an thành phố Cần Thơ tuần tra trên địa bàn phường Hưng lợi, khi đến nhà số 2B đường Nguyễn Văn Linh ,phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều lực lượng tuần tra phát hiện Trịnh Hiếu N và Trần Quốc T cùng ngụ xã T2, huyện T3, tỉnh Vĩnh Long ngồi trên xe gắn máy biển số 61C1-84.002 dừng trước nhà số 2B, Nguyễn Văn Linh, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều hút thuốc lá và mua trái cây, có biểu hiện nghi vấn ma túy nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện bên trong túi xách Trịnh Hiếu N đang đeo trên người những tang vật sau:

-02 gói nylon không màu hàn kín, bên trong chứa tinh thể không màu;

-01 bình nhựa để sử dụng ma túy đá;

-01 túi xách màu nâu hiệu Baisenr;

-01 điện thoại Samsung, số Imei: 356446/08/107231/1;

-01 điện thoại Nokia, số Imei: 357401/04/508660/9;

-01 điện thoại hiệu Nokia, Imei: 355929/04/037174/3 (không có pin);

-01 điện thoại Samsung, Imei: 355079/08/489071/5;

-01 xe mô tô hiệu AirBlade biển kiểm soát: 61C1-84.002 (bút lục: 02-23).

Tại kết luận giám định số 200/KL – PC09 ngày 08/03/2019 của Phòng Kỹ Thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Tinh thể không màu trong 02 gói nilon gửi giám định được niêm phong có chữ ký ghi tên Trịnh Hiếu N là ma túy**, khối lượng 0,4745** gam, loại **Methamphetamine** (bút lục: 63).

Tại Cơ quan điều tra, N và T khai nhận: cả hai đều sử dụng ma túy đá; số ma túy Công an thu giữ là của N và T hùn tiền mua của đối tượng nam ở Vĩnh Long để sử dụng, N hùn 200.000 đồng, T hùn 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, N điều khiển xe chở T về đến số 2B Nguyễn Văn Linh, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều thì dừng lại, ngồi trên xe hút thuốc và mua trái cây được một lúc thì bị Công an kiểm tra phát hiện, thu giữ 02 gói ma túy đá trong túi xách (bút lục: 105 – 124; 132 – 151).

Đối với xe mô tô biển số 61C1- 84002, qua xác minh xe này do ông Đoàn Thanh L đứng tên sở hữu. Ông L đứng tên mua dùm cho ông Trần Văn S (cha của bị cáo T) sử dụng làm phương tiện đi lại. Việc T sử dụng xe để phạm tội thì ông L và ông S không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Ninh Kiều đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Đoàn Thanh L xe mô tô trên (bút lục: 158,159).

Đối với người thanh niên mà bị cáo T khai nhờ mua dùm ma túy nhưng không biết rõ họ tên và địa chỉ, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Ninh Kiều xác minh, xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 93/2019/CT-VKSNK ngày 26 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều truy tố bị cáo Trịnh Hiếu N và Trần Quốc T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận: Kiểm sát viên phân tích hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng, Truy tố các bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đánh giá vai trò phạm tội của hai bị cáo là ngang nhau trong vụ án. Bị cáo N phạm tội khi còn độ tuổi vị thành niên, hoàn cảnh gia đình khó khăn, gia đình bị cáo T có công với cách mạng. Do đó Kiểm sát viên đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 đối với hai bị cáo, áp dụng thêm khoản 1 Điều 101 đối với bị cáo N. Xử phạt bị cáo Trịnh Hiếu N 09 tháng tù đến 01 năm tù, Trần Quốc T 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù.

Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 200/KL-PC54 ngày 08/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự -Công an thành phố Cần Thơ, 01 túi xách màu nâu hiệu Baisenr, 01 bình nhựa.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại hiệu Nokia, không có pin) của bị cáo Trịnh Hiếu N.

Trả lại cho bị cáo Trịnh Hiếu N 01 điện thoại Nokia, bà Trần Ngọc Diễm 01 điện thoại Samsung, Dương Quốc Khang 01 điện thoại Samsung.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo N: Thống nhất về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều truy tố bị cáo, luật sư nêu các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Bị cáo phạm tội trong độ tuổi vị thành niên, nhận thức về pháp luật có phần hạn chế, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, phạm tội lần đầu, bị cáo trong quá trình điều tra thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Hai bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ninh Kiều, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Về nội dung: Đêm ngày 01/3/2019 bị cáo Trần Quốc T và Trịnh Hiếu N sau khi uống cà phê cả hai thống nhất cùng nhau góp tiền để mua ma túy về sử dụng, do cả hai bị cáo đều nghiện ma túy. T góp vào 100.000 đồng N 200.000 đồng, N điều khiển xe mô tô biển số 61C1- 84002 chở T từ Cần Thơ qua huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long để nhờ một người bạn của T (không rõ họ tên và địa chỉ) mua dùm ma túy. Sau khi mua được 02 gói ma túy với giá 300.000 đồng, N cất giấu 02 gói ma túy vào chỗ để pin của điện thoại hiệu Nokia, cả hai quay về thành phố Cần Thơ, khi cả hai đang dừng xe để chờ bạn của T thì bị bắt quả tang.

[3] Về tội danh:

Tại biên bản ghi lời khai và bản tự khai của bị cáo Trần Quốc T (Bút lục 116,120, 122), của bị cáo Trịnh Hiếu N (Bút lục 141,145,148) cả hai đều thừa nhận khi về đến Cần Thơ, khi N điều khiển xe chở T dừng lại trước nhà số 2B, đường Nguyễn Văn Linh, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều để hút thuốc và đợi một người bạn của T thì bị lực lượng Công an kiểm tra và thu giữ được 01 điện thoại Nokia trong túi xách của bị cáo N, trong điện thoại có chứa 02 gói nylon hàn kín bên trong có các tinh thể không màu.

Tại kết luận giám định số 200/KL – PC09 ngày 08/03/2019 của Phòng Kỹ Thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Tinh thể không màu trong 02 gói nylon

gửi giám định được niêm phong có chữ ký ghi tên Trịnh Hiếu N là ma túy, khối lượng 0,4745 gam, loại Methamphetamine (bút lục 63).

Hai bị cáo thừa nhận là người nghiện ma túy, số ma túy trên hai bị cáo vừa cùng nhau chung tiền, cùng nhau đi mua về, cất giấu trong điện thoại bỏ trong ba lô của bị cáo N, đang đợi bạn T và tìm chỗ để sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi của các bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Do Hai bị cáo thống nhất ý chí cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội, không có bị cáo nào có vai trò nổi trội hơn nên xác định hai bị cáo là đồng phạm giản đơn và có vai trò ngang nhau trong vụ án.

Các bị cáo cũng biết rõ, ma túy là chất cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng, vận chuyển và chịu sự quản lý độc quyền của Nhà nước. Ma túy cũng là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác, gây phức tạp trong đời sống xã hội, mất an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo là thanh niên trẻ, có sức khỏe nhưng không lo lao động giúp ích cho gia đình, xã hội mà lại đi vào con đường nghiện ma túy, chứng tỏ các bị cáo là các đối tượng xem thường pháp luật, cần phải có hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các đã các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra bị cáo Trịnh Hiếu N khi phạm tội còn đang ở độ tuổi vị thành niên, nhận thức pháp luật còn hạn chế, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Bị cáo Trần Quốc T gia đình bị cáo có công với cách mạng. Do đó, cần cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Hai bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Vai trò của hai bị cáo ngang nhau trong vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng ngang nhau, như phân tích của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Do bị cáo Trịnh Hiếu N khi phạm tội còn trong độ tuổi vị thành niên nên mức hình phạt có thấp hơn so với bị cáo Trần Quốc T. Các tình tiết xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo N theo đề nghị trợ giúp viên pháp lý là có cơ sở chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 bình nhựa để sử dụng ma túy và 01 túi xách màu nâu hiệu Baisenr của bị cáo N dùng để đựng điện thoại có chứa ma túy, 01 gói niêm phong bên trong có chứa ma túy số 200/KL-PC54 ngày 08/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ.

Bị cáo N sử dụng điện thoại hiệu Nokia, Imei: 355929/04/037174/3 (không có pin) để cất giấu ma túy đây là phương tiện phạm tội cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Tại phiên tòa bà Trần Ngọc Diễm (mẹ bị cáo) khai nhận điện thoại Samsung, số Imei: 356446/08/107231/1 là của bà mua để sử dụng, nhưng do thấy điện thoại của bị cáo N bị hư, nên bà đã đưa cho N sử dụng, bà xin nhận lại tài sản của mình, xét thấy đây là tài sản của bà Diễm không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại theo yêu cầu của bà là phù hợp.

01 điện thoại Nokia, số Imei: 357401/04/508660/9 đây là tài sản cá nhân của bị cáo N nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với điện thoại Samsung, Imei: 355079/08/489071/5; là điện thoại của Dương Quốc Khang (em bà con với bị cáo T), Khang cho T mượn sử dụng, Khang yêu cầu được nhận lại, đây là tài sản cá nhân của Khang do đó cần trả lại cho Khang.

Xe mô tô biển số 61C1- 84002 bị cáo T sử dụng trong vụ án, qua xác minh xe này do ông Đoàn Thanh L đứng tên sở hữu. Ông L đứng tên mua dùm với hình thức trả góp cho ông Trần Văn S (Cha của bị cáo T) sử dụng làm phương tiện đi lại. Việc T sử dụng xe thì ông L và ông S không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Ninh Kiều đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Đoàn Thanh L xe mô tô trên là có cơ sở.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố : Bị cáo Trịnh Hiếu N, Trần Quốc T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy .

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 đối với hai bị cáo.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo N.

Xử phạt: Bị cáo **Trịnh Hiếu N 09 tháng tù**. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 02/3/2019.

Bị cáo **Trần Quốc T 01 năm tù.** Thời hạn phạt tù tính từ ngày 02/3/2019.

[1] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 200/KL-PC54 ngày 08/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự -Công an thành phố Cần Thơ, 01 túi xách màu nâu hiệu Baisenr, 01 bình nhựa.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại hiệu Nokia, Imei: 355929/04/037174/3 (không có pin) của bị cáo Trịnh Hiếu N.

Trả lại cho bị cáo Trịnh Hiếu N 01 điện thoại Nokia, số Imei: 357401/04/508660/9, bà Trần Ngọc Diễm 01 điện thoại Samsung, số Imei: 356446/08/107231/1, Dương Quốc Khang 01 điện thoại Samsung, số Imei: 355079/08/489071/5.

Ghi nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Ninh Kiều trả lại xe mô tô biển số 61C1- 84002 cho ông Đoàn Thanh L.

[2] Về án phí:

Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Viện KSND quận Ninh Kiều;
- Công an quận Ninh Kiều;
- Trại tạm giam Công an quận Ninh Kiều;
- Chi cục T.H.A Dân sự, quận Ninh Kiều;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu Tòa án.
- Lưu hồ sơ;

Phạm Thị Kim Tiến